

ĐIỂM MÔN HỌC: Đánh luận nhóm x H

ĐIỂM MÔN HỌC: ...Đánh...theo...lần...xét...													
STT	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
1	TCYS24E101	Lê Minh Thúc	16/10/2003		5,0	5,0			5,0	6,0		5,6	
2	TCYS24E102	Trương Đức Phương	26/09/1996		6,0	5,0			5,3	4,0		4,5	
3	TCYS24E103	Nguyễn Thị Ngọc Trân	03/02/2002		-	-							
4	TCYS24E104	Nguyễn Tấn Lợi	05/06/2022		6,0	5,0			5,3	5,0		5,1	
5	TCYS24E105	Lương Ngọc Sơn	14/11/2001		-	-							
6	TCYS24E106	Nguyễn Quốc Toàn	27/05/1996		-	-							
7	TCYS24E107	Nguyễn Thị Ngọc Anh	21/05/2005		6,0	3,0			4,0	-		-	HL
8	TCYS24E108	Nguyễn Vũ Khánh	13/06/1985		7,0	7,0			7,0	5,0		5,8	
9	TCYS24E109	Dương Thị Huyền Trang	08/11/1997		7,0	7,0			7,0	7,0		7,0	
10	TCYS24E110	Mai Trường Thành	23/10/2000		7,0	5,0			5,7	7,0		6,5	
11	TCYS24E111	Dương Tiểu Long	22/11/1994		5,0	6,0			5,7	6,0		5,9	
12	TCYS24E112	Lê Nhưt Minh	28/12/2006		0,0	4,0			2,7	-		-	HL
13	TCYS24E113	Lê Phước Toàn	26/02/2003		5,0	5,0			5,0	2,0		3,2	LL
14	TCYS24E114	Nguyễn Minh Quân	30/09/2003		5,0	5,0			5,0	4,0		4,4	
15	TCYS24E115	Nguyễn Hoàng Cát Tường	12/08/2003		5,0	1,0			2,3	-		-	HL
16	TCYS24E116	Nguyễn Lê An	05/12/1997		-	-							
17	TCYS24E117	Huỳnh Thanh Sang	08/07/1992		-	-							
18	TCYS24E118	Trần Thị Kim Tuyền	21/11/1997		7,0	7,0			7,0	8,0		7,6	
19	TCYS24E119	Ngô Thị Ngọc Diễm	01/04/1992		-	-							
20	TCYS24E120	Huỳnh Chí Nguyễn	17/12/1987		5,0	6,0			5,7	6,0		5,9	
21	TCYS24E121	Nguyễn Văn Tiến	05/06/2007		6,0	6,0			6,0	7,0		6,6	
22	TCYS24E122	Nguyễn Đình Quang Thái	21/01/1999		5,0	5,0			5,0	5,0		5,0	
23	TCYS22E107	Nguyễn Thị Cẩm Giang	06/07/1993		5,0	5,0			5,0	6,0		5,6	

Tổng số học sinh
phải thi lại:

Cần Thơ, ngày 19 tháng 07 năm 2025

Giáo viên giảng dạy

(Chữ ký)

Đỗ Văn Thế